TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7- QUẢNG NGÃI** Số: 09/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2025/TLST- HNGĐ ngày 23/6/2025 về việc: *"Ly hôn"* giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương C, sinh năm 1982

Địa chỉ: Xóm Hợp Tân, xã Vạn An, tỉnh Nghệ An (xã Thượng Tân Lộc, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An).

- Bị đơn: Anh Đặng Minh N, sinh năm 1980.

Địa chỉ: 10 Võ Văn Dũng, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi (phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum).

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Phương C và anh Đặng Minh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Phương C và anh Đặng Minh N thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Hai đương sự xác nhận vợ chồng có 01 (một) con chung là tên Đặng Thiên Bảo, sinh năm 2005. Con chung đã trên 18 tuổi, trưởng thành và tự lập được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Áp dụng khoản 3 Điều 144, khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 6 ; Điểm a, khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí dân sự sơ thẩm *(Thuận tình ly hôn)* là 150.000đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* các đương sự phải chịu, chị Nguyễn Thị Phương C thỏa thuận chịu toàn bộ số tiền này, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị Nguyễn Thị Phương C đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai số 0000537 ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Chị Nguyễn Thị Phương C đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả số tiền chênh lệch 150.000đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* cho chị Nguyễn Thị Phương C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Đương sự;
- VKSND KV 7;
- Phòng THADS Khu vực 7;
- UBND xã Thiên Nhẫn, Nghệ An ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Tỷ